

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 96/2019/HS-ST

Ngày 20 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mầu Văn Mùi.

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Phạm Xuân Thọ và ông Bùi Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Toà án nhân dân thành phố V

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã TT, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2019/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 93/2019/HSST-QĐ ngày 09 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung K, sinh ngày 06/10/1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ dân phố TM, thị trấn GK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; văn hoá: 9/12; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Nguyễn Như Q và bà Phan Thị O; vợ, con: chưa có; quá trình hoạt động của bản thân: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2019 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1998; nơi cư trú: Tổ dân phố MT, phường KQ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Ông Dương Văn Đ, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Văn Giáo, xã Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Anh Dương Xuân L, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn Văn Giáo, xã Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Anh Đỗ Văn Hùng, sinh năm 1983; nơi cư trú: Khu Đầm Làng, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/3/2019, Nguyễn Trung K đi nhờ xe máy nhãn H Wave, BKS 88H5-4234 của anh Dương Xuân Lập đến khu vực chùa Tiên

Linh, phường Khai Quang, thành phố V bán cho Nguyễn Văn H 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. K cầm số tiền 500.000đ cất vào túi quần đang mặc và đang cho tay vào chiếc túi giả da đeo trên người để lấy 01 gói ma túy ra bán cho H thì bị Tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng gồm: Thu giữ số tiền 500.000đ trong túi quần bên phải, phía trước K đang mặc (K tự khai nhận đây là tiền H đưa để mua ma túy); thu giữ 01 túi giả da màu đen, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động Iphone, 01 chiếc điện thoại di động Nokia và 02 gói ma túy đá được giấu trong bao thuốc lá nhãn H Vinataba (K khai nhận mang đi bán để kiếm lời, được niêm phong ký H A1); tạm giữ của Dương Xuân Lập 01 xe máy nhãn H Wave, BKS 88H5- 4234.

Ngoài vụ việc bị bắt quả tang nêu trên, Nguyễn Trung K và Nguyễn Văn H còn khai nhận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 25/3/2019, khi K đang đi bộ đem theo ma túy đá để bán kiếm lời tại khu vực chợ Vô, thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên thì gặp bạn tên Long (không biết họ tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ cụ thể) đang đi xe máy một mình nên K nhờ Long chở đến khu vực cổng chùa Tiên Linh, phường Khai Quang, thành phố V có tí việc nhưng mục đích là để bán ma túy, Long đồng ý và dùng xe máy chở K đi đến khu vực chùa Tiên Linh. K gặp H cùng một nam giới (H khai nhận nam giới này tên Nam, không biết họ tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ cụ thể). H hỏi mua của K 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ, K đồng ý, cầm 500.000đ H đưa rồi lấy từ trong người 01 gói ma túy đá bán cho H. Sau đó, K quay lại chỗ Long nhờ Long chở về thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên còn H cùng Nam đi sử dụng hết số ma túy vừa mua.

Tại bản kết luận giám định số 524/KLGĐ ngày 30/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu kí H A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,7903g loại Methamphetamine”*.

Về nguồn gốc ma túy Nguyễn Trung K khai nhận: Khoảng ngày 15/3/2019, K mua của một người đàn ông (không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực cửa khẩu Lạng Sơn một gói ma túy với giá 2.000.000đ. Sau đó, K chia thành 05 gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời, K đã sử dụng hết 02 gói còn 03 gói cất giấu trong túi xách của mình, có ai hỏi mua thì bán.

Tại Cáo trạng số: 94/CT-VKSTPVY-VP ngày 24/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Nguyễn Trung K về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Dương Văn Đ và anh Dương Xuân Lập có mặt tại phiên tòa khai nhận như nội dung Cáo trạng nêu trên. Anh Nguyễn Văn H và anh Đỗ Văn Hùng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên quá trình

điều tra đã khai nhận như nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ là tiền bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Văn H mà có; truy thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ là tiền bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Văn H ngày 25/3/2019; tịch thu, tiêu hủy 01 túi giả da và 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba; tịch thu, tiêu hủy 0,3367g ma túy và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone và 01 điện thoại di động Nokia do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe máy, BKS 88H5-4234 cho ông Dương Văn Đ.

Bị cáo không có bào chữa, tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Trung K tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu và các chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/3/2019, tại khu vực chùa Tiên Linh, phường Khai Quang, thành phố V, bị cáo Nguyễn Trung K có hành vi bán cho Nguyễn Văn H 01 gói ma túy đá (Methamphetamine, có khối lượng là 0,7903g) với giá 500.000đ thì bị Tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài vụ việc bị bắt quả tang nêu trên, khoảng 18 giờ 00 phút ngày 25/3/2019, bị cáo Nguyễn Trung K có hành vi bán 01 gói ma túy đá (Methamphetamine) với giá 500.000đ cho Nguyễn Văn H tại khu vực chùa Tiên Linh, phường Khai Quang, thành phố V.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Trung K đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 07 đến 15 năm.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù nên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tự thú khai nhận đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Văn H ngày 25/3/2019. Vì vậy cần áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên, bị cáo là con nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với các người có liên quan đến vụ án gồm:

Đối với Nguyễn Văn H đã mua ma túy của bị cáo 02 lần vào ngày 25/3/2019, tại chùa Tiên Linh, phường Khai Quang, thành phố V để sử dụng trên nên Cơ quan điều tra không thu giữ được và ngày 26/3/2019, H đưa tiền cho bị cáo nhưng bị cáo chưa kịp đưa ma túy cho H thì bị bắt quả tang. Do đó, chưa đủ căn cứ để xử lý H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 15/4/2019, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Văn H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 25/3/2019 là phù hợp.

Đối với anh Dương Xuân Lập, ngày 26/3/2019 anh Lập đã chở bị cáo đến

khu vực chùa Tiên Linh, phường Khai Quang, thành phố V nhưng không biết việc bị cáo đi bán trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Trần Quang Định là người có mặt cùng H tại thời điểm bắt quả tang, nhưng anh Định không biết và không tham gia cùng H mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý là phù hợp.

Đối với người nam giới tên Long mà bị cáo khai nhận ngày 25/3/2016 cho bị cáo đi nhờ xe máy đến khu vực chùa Tiên Linh, phường Khai Quang, thành phố V bán trái phép chất ma túy cho H, do bị cáo không biết cụ thể họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với người nam giới tên Nam cùng H sử dụng ma túy ngày 25/3/2019, do H không biết cụ thể họ tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ cụ thể của Nam nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với người nam giới bị cáo khai nhận đã bán 01 gói ma túy giá 2.000.000đ cho bị cáo tại khu vực cửa khẩu Lạng Sơn, do bị cáo không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

[6] Về vật chứng: Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo khi bắt người phạm tội quả tang là tiền của Nguyễn Văn H đưa cho bị cáo để mua ma túy nhưng chưa kịp nhận ma túy thì bị bắt cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 500.000đ của bị cáo có được do bán ma túy cho Nguyễn Văn H ngày 25/3/2019, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn H Iphone và 01 chiếc điện thoại di động nhãn H Nokia, bị cáo dùng để liên lạc với bạn bè, người thân, không liên quan đến việc trao đổi, mua bán trái phép chất ma túy cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc túi giả da màu đen và 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba thu giữ của bị cáo. Bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy đã đem đi bán và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn H Wave, màu xanh, BKS 88H5-4234, (Giấy đăng ký xe đứng tên Đỗ Văn Hùng) là tài sản hợp pháp của ông Dương Văn Đ mua lại chiếc xe máy trên tại một Cửa hàng mua bán xe máy cũ ở thị trấn Vĩnh Tường (không nhớ tên cửa hàng, địa chỉ cụ thể). Ngày 26/3/2019, ông Đ cho anh Lập mượn xe đi làm, sau đó, Lập sử dụng xe chở K đi đến khu vực chùa Tiên Linh nhưng không biết việc K đi bán ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại xe máy BKS 88H5-4234 cho ông Dương Văn Đ. Ông Đ đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 08 (*tám*) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (*ngày 26/3/2019*).

2. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ của bị cáo Nguyễn Trung K (tiền bán ma túy cho Nguyễn Văn H ngày 26/3/2019). Truy thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ của bị cáo Nguyễn Trung K (tiền bán ma túy cho Nguyễn Văn H ngày 25/3/2019). Tịch thu, tiêu hủy 01 túi giả da màu đen và 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba. Tịch thu, tiêu hủy 0,3367g ma túy (Methamphetamine) và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung K 01 điện thoại di động Iphone và 01 điện thoại di động Nokia nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(*Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 14/8/2019*).

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND TP V;
- Công an TP V;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS TP V;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Mâu Văn Mùi